

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212 và khoản 4 Điều 396 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 141/2022/TLST-HNGĐ ngày 12-7-2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông RSS, sinh năm 1961.

Quốc tịch: Hàn Quốc.

Hộ chiếu số M25009037 do cơ quan có thẩm quyền Hàn Quốc cấp ngày 20-3-2014.

Địa chỉ: 8.206, Inha-ro, 163 Beon-gil, Michuhol-gu, Incheon, Hàn Quốc.

Tạm trú tại Việt Nam: Phòng 210 - Số 5 ngõ 97 ĐT, phường MĐ 1, quận NTL, thành phố Hà Nội.

- Bà PTTH, sinh năm 1986.

Căn cước công dân số 040186002296 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021.

Địa chỉ: CH A12A01, TNCT2E, KNOĐ Đài PSPT MT, TDP số 1, phường MT, quận NTL, Thành phố Hà Nội.

- Người phiên dịch: Chị TTKH, sinh năm 1993; CCCD số 025193000873 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 08-10-2020; HKTT CH3632 HH2A LĐ, HL, HM, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Bà PTTH và ông RSS kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận NTL ngày 26-02-2020. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, ngày 26-3-2020, anh RSS trở về Hàn Quốc. Do dịch bệnh Covid-

19, sống xa cách nhau, nên vợ chồng không thường xuyên gặp gỡ dẫn đến tình cảm không còn. Nay bà PTTH và ông RSS đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có cơ hội đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

[2] Các đương sự thống nhất về việc giải quyết toàn bộ việc ly hôn, cụ thể:

- Bà PTTH và ông RSS thống nhất thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí: Bà PTTH chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12-10-2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông RSS và bà PTTH thuận tình ly hôn, chấm dứt quan hệ hôn nhân.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà PTTH phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000893 ngày 11-7-/2022 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Bà PTTH đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND quận NTL, TP. Hà Nội;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

HCN